

Số: /VTLTNN-TCCB
“DỰ THẢO”

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ

**Kính trình: - Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng.**

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-BNV ngày 01/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2024 và căn cứ quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ. Căn cứ ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã hoàn thiện dự thảo Thông tư. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước kính trình Lãnh đạo Bộ về việc ban hành Thông tư như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Ngày 10/9/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, tại điểm a, khoản 1 Điều 12 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP đã giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: “Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Nội vụ”.

Cơ cấu chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ là căn cứ hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, làm cơ sở cho việc thăng hạng, quản lý và sử dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập lưu trữ.

Do đó, việc ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ là căn cứ để các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực lưu trữ hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức; là cơ sở cho việc thăng hạng, quản lý và sử dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập lưu trữ.

2. Quan điểm

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với chỉ tiêu biên chế được giao của từng đơn vị sự nghiệp lưu trữ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

b) Xác định hợp lý cơ cấu vị trí việc làm, trong đó số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỉ lệ tối thiểu 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

c) Bảo đảm tính tổng thể, hệ thống làm căn cứ cải cách chính sách tiền lương đối với viên chức lĩnh vực lưu trữ theo vị trí việc làm quy định tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO THÔNG TƯ

1. Thực hiện phân công của Lãnh đạo Bộ; căn cứ quy định của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã xây dựng dự thảo Thông tư.

2. Ngày....., Bộ Nội vụ văn bản số .../BNV-VTLTNN gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư. Đồng thời, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã đăng tải dự thảo Thông tư, dự thảo Tờ trình ban hành Thông tư trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến nhân dân theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Tính đến ngày....., Bộ Nội vụ nhận được... ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý (Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo).

4. Ngày ..., Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước có văn bản số gửi Vụ Pháp chế đề nghị thẩm định dự thảo Thông tư. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Vụ pháp chế tại Báo cáo số..., Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã hoàn thiện dự thảo, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, ký ban hành Thông tư.

IV. BỐ CỤC CỦA THÔNG TƯ

Dự thảo Thông tư gồm 07 điều, trong đó:

1. Điều 1, 2: Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
2. Điều 3: Quy định về nguyên tắc, căn cứ xác định cơ cấu viên chức.
3. Điều 4: Quy định về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.
4. Điều 5: Điều khoản chuyển tiếp.
5. Điều 6, 7: Quy định về hiệu lực và trách nhiệm thi hành Thông tư.

V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Về phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn việc xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

b) Về đối tượng áp dụng: Thông tư áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Bộ Nội vụ; Trung tâm Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.

2. Đề xuất cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

Đơn vị soạn thảo đề xuất cơ cấu chức viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ như sau:

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đơn vị tự chủ nhóm 1) và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 2)

a) Lưu trữ viên chính và tương đương: Tối đa 30% số người làm việc được giao.

b) Lưu trữ viên và tương đương: Tối thiểu 65% số người làm việc được giao.

c) Lưu trữ viên trung cấp và tương đương: Tối đa 5% số người làm việc được giao.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 4)

a) Lưu trữ viên chính và tương đương: Tối đa 25% số người làm việc được giao.

b) Lưu trữ viên và tương đương: Tối thiểu 70% số người làm việc được giao.

c) Lưu trữ viên trung cấp và tương đương: Tối đa 5% số người làm việc được giao.

3. Căn cứ đề xuất cơ cấu chức viên chức theo chức danh nghề nghiệp

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 106/2020/NĐ-CP về nguyên tắc xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc¹;

Căn cứ Thông tư 07/2022/TT-BNV ngày 31/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ;

Căn cứ Văn bản số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ thực tế số liệu khảo sát tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Trung tâm Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.

Qua khảo sát và phân tích số liệu tại 07 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và Trung tâm Lưu trữ lịch sử 63 tỉnh (số liệu đến hết 31/12/2023), tỷ lệ các hạng viên chức là:

- Tổng số viên chức hiện có: 1153 người; tổng số viên chức được cấp có thẩm quyền giao: 1415 người.

- Lưu trữ viên chính và tương đương: 85 người chiếm 6% số người làm việc được giao.

- Lưu trữ viên và tương đương: 775 người chiếm 55,5 % số người làm việc được giao.

- Lưu trữ viên trung cấp và tương đương: 199 người chiếm 14 % số người làm việc được giao.

Như vậy, tỷ lệ Lưu trữ viên chính và tương đương đang chiếm tỷ lệ rất thấp so với tỷ lệ quy định cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo hướng dẫn tại Văn bản số 64/BNV-CCVC. Ngoài ra, tại các Thông tư quy định định mức kinh

¹ Bảo đảm cơ cấu hợp lý, trong đó số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỉ lệ tối thiểu 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

tế - kỹ thuật về nghiệp vụ lưu trữ² trong quy trình thực hiện yêu cầu lao động có trình độ Lưu trữ viên chính và tương đương chiếm 30% định mức lao động.

Tỷ lệ Lưu trữ viên trung cấp và tương đương thực tế chiếm 14% số người làm việc được giao. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã có Văn bản gửi 07 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Trung tâm Lưu trữ lịch sử 63 tỉnh việc tổ chức xét thăng hạng đối với Lưu trữ viên trung cấp và tương đương. Qua rà soát, hiện có 59 người (chiếm 5%) đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng Lưu trữ viên trung cấp và tương đương. Tỷ lệ Lưu trữ viên trung cấp và tương đương sau khi Cục Văn thư và Lưu trữ tổ chức kỳ thi xét thăng hạng thì tỷ lệ trên giảm còn 10%. Hiện nay, các cơ sở đào tạo về lưu trữ không đào tạo trình độ Trung cấp đồng thời việc yêu cầu trình độ chuyên môn từ Lưu trữ viên và tương đương trở lên, trình độ thấp hơn có thể thuê khoán lao động bên ngoài để nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Với những căn cứ trên, việc quy định tỷ lệ cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tại Dự thảo Thông tư là tương đối phù hợp. Sau khi Thông tư có hiệu lực, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ có cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chưa bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Thông tư này phải đề xuất cấp có thẩm quyền sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thăng hạng và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo cơ cấu tại Thông tư này. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ trong trường hợp chưa đủ số lượng theo tỷ lệ ở mỗi hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thì số còn thiếu được cộng vào hạng thấp hơn liền kề và có thể lớn hơn tỷ lệ theo quy định. Trường hợp số lượng thực tế hiện có vượt tỷ lệ theo quy định tại Thông tư này thì không tổ chức thi, xét thăng hạng lên hạng chức danh nghề nghiệp đã vượt quá tỷ lệ.

VI. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của một số Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, đơn vị soạn thảo đã xây dựng Bảng tổng hợp ý kiến tham gia (*xin trình kèm theo*).

² Thông tư số 16/2023/TT-BNV ngày 15/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế kỹ thuật chính lý tài liệu nền giấy; Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

1. Nội dung tiếp thu**2. Nội dung chưa tiếp thu và giải trình ý kiến**

(Đơn vị soạn thảo báo cáo cụ thể sau khi nhận được ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương).

VII. GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA VỤ PHÁP CHẾ

(Đơn vị soạn thảo báo cáo sau khi có ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế).

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước xin báo cáo và kính trình Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà, Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng xem xét, quyết định việc ban hành Thông tư.

(Xin trình kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Thông tư; (3) Ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng;
- PCT. Nguyễn Thị Nga;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCCB.

CỤC TRƯỞNG**Đặng Thanh Tùng**